

KỶ NIỆM 40 NĂM THỰC HIỆN DI CHUC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG - “VIỆC CẦN PHẢI LÀM TRƯỚC TIỀN” TRONG DI CHUC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ĐẶNG HỮU TOÀN(*)

Coi xây dựng và chỉnh đốn Đảng là “việc cần phải làm trước tiên” đối với một Đảng duy nhất cầm quyền, trong bản Di chúc lịch sử để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là làm cho Đảng xứng đáng vừa là người lãnh đạo sáng suốt, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân; mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức cơ sở đảng đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trước hết phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như “giữ gìn con người của đất mình”; trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tư phê bình và phê bình trên tinh thần “tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”; thực hành đạo đức cách mạng; chủ trọng bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau và góp phần đặc lực vào việc xây dựng “khối đoàn kết giữa các đảng anh em” trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Tư tưởng này cần phải được quán triệt trong cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

 húng ta đều biết rằng, với Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu của Đảng, nâng cao năng lực và trí tuệ Đảng, “giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Đó cũng chính là điều mà 40 năm trước đây, sau khi đã “hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”, trước khi từ biệt thế giới này để đi vào cõi vĩnh hằng, “đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác”, trong bản Di chúc thiêng liêng mà Người để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Người đã căn dặn chúng ta coi đó là “việc cần phải làm trước tiên” và thường xuyên đối với một Đảng cầm quyền.

40 năm qua, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ trở thành một văn kiện lịch sử vô giá đối với sự nghiệp cách

mạng của chúng ta, với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta; một văn kiện kết tinh cả tinh hoa tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân, một anh hùng giải phóng dân tộc, một danh nhân văn hóa thế giới, mà còn trở thành một văn kiện mang tính định hướng, thành lời chỉ dẫn sâu sắc, thành đường lối đúng đắn cho Đảng ta trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Do vậy, có thể nói, khi mà công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thực sự chuyển sang một giai đoạn phát triển mới và đang ngày càng thu được những thành quả lớn lao, khi mà Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Đảng phát động đã trở thành một phong trào rộng lớn trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta và đang ngày càng

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Phó tổng biên tập Tap chí Triết học.

đi vào chiều sâu của nó, việc chúng ta cùng nhau nhắc lại quan điểm xây dựng và chỉnh đốn Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là những quan điểm được đưa ra trong bản *Di chúc lịch sử* mà Người đã để lại cho chúng ta, thiết nghĩ, là bổ ích và cần thiết.

Trước hết, cần phải một lần nữa khẳng định rằng, là người Việt Nam đầu tiên đến với chủ nghĩa Mác - Lê nin, thấu hiểu sâu sắc tư tưởng của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lê nin về vị trí và vai trò của chính đảng vô sản trong cách mạng vô sản và trong công cuộc xây dựng chế độ xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm đi đến kết luận: Cách mạng Việt Nam với tư cách một cuộc cách mạng vô sản chỉ có thể thắng lợi khi nó được một đảng cách mạng của giai cấp vô sản lãnh đạo. Ngay từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, khi đưa ra câu hỏi: “*Cách mệnh trước hết phải có cái gì?*”, Người đã trả lời một cách dứt khoát rằng, “trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thi vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thi liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi”. Rằng, “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”(1).

Với nhận thức sâu sắc đó, với kết luận đúng đắn này, ngay từ khi đứng ra thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, trong *Sách lược vấn tất của Đảng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”(2). Kể từ đó, trong suốt những năm tháng lãnh đạo Đảng, Người đã đưa ra nhiều quan điểm đúng đắn để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trên cơ sở ý thức một cách rõ ràng rằng, Đảng phải “giành được địa vị lãnh đạo” và luôn củng cố địa vị lãnh đạo ấy trên cơ sở quần chúng thừa nhận Đảng là “một bộ phận

trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất”, “thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng”(3).

Với Người, Đảng chỉ có thể vững mạnh, chỉ trở thành đội tiên phong và giành được vai trò lãnh đạo cách mạng khi Đảng thường xuyên tiến hành công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt.

Với Người, để xứng đáng là Đảng lãnh đạo, Đảng phải tự xây dựng thành “một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để” và trong điều kiện Đảng cầm quyền, người đảng viên phải “suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân”. Lần đầu tiên trong các Đảng Cộng sản cầm quyền, Người đã đưa ra tư tưởng: Đảng phải xứng đáng vừa là người lãnh đạo sáng suốt, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Rằng, để làm tròn sứ mệnh đó, *một mặt*, Đảng phải ra sức nâng cao trí tuệ cho ngang tầm nhiệm vụ lịch sử; *mặt khác*, phải trau dồi đạo đức cách mạng, không ngừng tăng cường mối quan hệ máu thịt với dân.

Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, trong suốt những năm tháng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giữ vững quan điểm gắn việc xây dựng đường lối, chiến lược, sách lược cho cách mạng Việt Nam với việc xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam; xây dựng Đảng, không ngừng nâng cao bản lĩnh và trí tuệ Đảng phải gắn liền với chỉnh đốn Đảng, thường xuyên nâng cao sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh trên cơ sở tự phê bình và phê bình.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.2. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.269, 270.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.3, tr.3.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.3, tr.139.

Với Người, *sự gắn kết giữa xây dựng Đảng với chính đốn Đảng là một quy luật tất yếu, là sự vận động và phát triển của Đảng* trong tiến trình phát triển của cách mạng do Đảng lãnh đạo. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng không chỉ là nhiệm vụ then chốt, mang tầm chiến lược, mà còn là công việc thường xuyên của Đảng trong vai trò lãnh đạo của cách mạng.

Với những nhận thức sâu sắc này, với những quan điểm đúng đắn này, ngay khi bước sang tuổi của lớp người “xưa nay hiếm”, với “tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khoẻ”, khi chuẩn bị *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Người đã dành những lời đầu tiên để “nói về Đảng”, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

“Trước hết nói về Đảng”, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói về việc *giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng*. Thấu hiểu hơn ai hết truyền thống đoàn kết của Đảng ta ngay từ những ngày đầu thành lập, nhận thức sâu sắc hơn ai hết vai trò cực kỳ quan trọng của sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, Người khẳng định: “*Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta*” và chính là “nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân háng háng đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Với khẳng định này, với mong muốn đã trở thành khát vọng – mong muốn việc giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng cần phải trở thành truyền thống của Đảng ta, Người không quên căn dặn chúng ta: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con người của mắt mình”(4).

Thấu hiểu sâu sắc truyền thống đoàn kết trong Đảng bắt nguồn từ truyền thống

đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, nhận thức một cách đúng đắn từ lập trường cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của sự đoàn kết, sự thống nhất trong Đảng rằng, “ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết”(5), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành phần tiếp theo trong *Di chúc* của mình để nói về những việc Đảng cần phải làm để giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Theo Người, giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng là giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, từ Trung ương đến các chi bộ, về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Rằng, đoàn kết phải trên cơ sở giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nhất là phải thực hiện dân chủ rộng rãi và thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê và phê bình. Rằng, “trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”(6).

Đặc biệt nhấn mạnh vai trò của tự phê bình và phê bình, coi *tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng*, là phương thức tốt nhất, hiệu quả nhất, là “vũ khí sắc bén” để giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ít lần nói về công tác này trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Với Người, tự phê bình và phê bình phải trở thành công việc hàng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên, từ người lãnh đạo đến đảng viên thường, từ cấp trên đến cấp dưới đều phải thường xuyên, nghiêm túc thực hiện “tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt” làm

(4) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.197.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.7, tr.492.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.497- 498.

được như thế thì “trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng”(7).

Với Người, tự phê bình và phê bình không chỉ giới hạn trong phạm vi nội bộ Đảng, mà cần phải được mở rộng đến mọi tầng lớp nhân dân lao động. Để tiến bộ, mọi cán bộ, đảng viên đều phải biết “lắng nghe ý kiến của quần chúng”, “phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình”(8).

Với Người, mỗi cán bộ, đảng viên đều phải thường xuyên nâng cao tính tự giác và luôn giữ thái độ trung thực, đúng mực trong tự phê bình và phê bình, phải “biết thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ”(9). Trong tự phê bình và phê bình không được cá nhân chủ nghĩa, không được phép mưu cầu lợi ích cá nhân, không được kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại, phê bình người khác nhưng lại không muốn người khác phê bình mình, không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không nghiêm túc, không thật thà, “sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín”.

Với Người, tự phê bình và phê bình không phải chủ yếu là để xử lý, mà cái chính là để mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức rõ mặt tốt mà phát huy, mặt còn yếu kém mà khắc phục sửa chữa, nhất là để cùng nhau tiến bộ. Do vậy, trong *Di chúc* để lại cho chúng ta, Người không quên căn dặn chúng ta rằng, trong tự phê bình và phê bình phải lấy “tinh đồng chí thương yêu lẫn nhau” làm phương châm.

Không chỉ coi trọng việc gìn giữ, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất, trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn khẳng định vai trò nền tảng, ý nghĩa quyết định của đạo đức cách mạng. Coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, đạo đức cách mạng là cơ sở nền tảng của một đảng cầm quyền, Người đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán

bộ, đảng viên, đến việc xây dựng Đảng ta thành một *Dảng đạo đức, văn minh*. Với quan niệm coi đạo đức cách mạng là “quyết tâm suốt đời” đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, “ra sức làm việc” cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích cá nhân mình; “hết lòng hết sức phục vụ nhân dân”, vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi công việc, “ra sức học tập” chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tu tuồng và cải tiến công tác của mình để cùng tiến bộ, Người đã khẳng định: “Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng* làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”(10). Với Người, làm cách mạng là để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, đó là một sự nghiệp rất vẻ vang song cũng vô cùng khó khăn, gian khổ mà Đảng là người lãnh đạo, do vậy, “cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông canh. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”(11).

Với quan niệm như vậy về vai trò nền tảng, ý nghĩa quyết định của đạo đức cách mạng, với việc thường xuyên nhắc nhở đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, với việc tự minh phấn đấu trở thành tấm gương sáng về đạo đức cách mạng, về thực hành đạo đức cách mạng, trước lúc đi xa, trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, khi nói về vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không quên căn

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.5, tr.239.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.9, tr.290.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.9, tr.289.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.9, tr.285, 283.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.5, tr.252- 253.

dặn chúng ta: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực hiện sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy đủ thật trung thành của nhân dân”(12).

Lời căn dặn, lời dạy ấy của Chủ tịch Hồ Chí Minh – một người đã “suốt đời hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”, suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng - đã cho thấy, trong tư tưởng của Người, xây dựng và chỉnh đốn Đảng trước hết phải làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất, có đạo đức, có trí tuệ và hơn nữa, phải làm cho Đảng luôn là “một đảng cầm quyền”, luôn “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy đủ thật trung thành của nhân dân”, “một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc”.

Với Người, xây dựng và chỉnh đốn Đảng vì mục tiêu lâu dài ấy là phải làm cho Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng thấy rõ việc phục vụ nhân dân, chăm lo cho hạnh phúc của nhân dân là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là niềm vinh dự, là nguồn hạnh phúc của chính mình. Bởi lẽ, trong quan niệm của Người, Đảng ta - “Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”(13), ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng không có lợi ích nào khác, Đảng đại biểu cho lợi ích chung của giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động chứ không phải là mưu cầu lợi ích riêng cho một nhóm người, cho một cá nhân nào. Và, cũng do Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nên Đảng phải xây dựng “quan hệ máu thịt” với nhân dân, có trách nhiệm phục vụ nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ; mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng đều phải nêu cao tinh thần phụ trách trước Đảng, trước nhân

dân; “Đảng phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*”, “phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm” và nhất là, phải quan tâm trước hết đến “công việc đối với con người”(14).

Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh phải đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo đội ngũ những người kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng. Coi việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, khi nói về đội ngũ những người kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng - đoàn viên và thanh niên, những người mà “nói chung là tốt, mọi việc đều háng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ”, Người đã không quên căn dặn Đảng ta “cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”(15).

Với tư cách người cộng sản quốc tế, luôn quan tâm đến phong trào cộng sản thế giới, người suốt đời phục vụ không chỉ cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam, mà cả cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân toàn thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn “tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế” và cũng luôn thấy “đau lòng” trước “sự bất hoà” giữa các Đảng Cộng sản và Công nhân trong phong trào cách mạng thế giới. Trước lúc đi xa, biết mình không còn có thể giúp sức vào việc khôi phục, giữ gìn và phát triển sự đoàn kết, thống nhất giữa các “đảng anh em”, với niềm tin “các đảng anh em và các

(12) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.498.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.6, tr.175.

(14) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.498, 503.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.498.

nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại”, Người đã bày tỏ mong muốn Đảng ta “ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”(16) và coi đó cũng là một nhiệm vụ “cần phải làm” trong công tác xây dựng Đảng.

Đặc biệt, với Chủ tịch Hồ Chí Minh, *xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh phải gắn với “chỉnh đốn lại Đảng”*. *Chỉnh đốn Đảng là cơ sở để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh và đổi mới* với một đảng cầm quyền, lãnh đạo cách mạng, khi cách mạng chuyển sang một giai đoạn mới, *chỉnh đốn Đảng cũng là “việc cần phải làm trước tiên”*.

Chỉnh đốn Đảng, trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”(17). Chỉnh đốn Đảng cũng là để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, để Đảng luôn giữ được vai trò lãnh đạo cách mạng, vai trò tiên phong gương mẫu, để Đảng phát huy được sức mạnh, bản lĩnh và trí tuệ của mình, để Đảng không trở thành quan liêu, xa dân, thoái hoá, biến chất, để củng cố lòng tin của dân với Đảng, thực hiện *Đảng - dân một ý chí*.

Với Người, chỉnh đốn Đảng không có nghĩa là Đảng phạm phải những sai lầm, thiếu sót nào đó cần phải sửa chữa, khắc phục, chỉnh đốn lại, bởi một đảng cầm quyền, lãnh đạo cách mạng không thể trách khôi thiếu sót, sai lầm. Chỉnh đốn lại Đảng cái chính là để nâng chất lượng, nâng lực lãnh đạo của Đảng lên một tầm cao mới, đủ sức hoàn thành những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng, nhất là mỗi khi cách mạng chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, phải giải quyết nhiều vấn đề mới mẻ mới này sinh, kể cả những vấn

đề này sinh trong tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trong nội dung, phương thức, phương pháp hoạt động cách mạng và lãnh đạo cách mạng. Chính vì vậy, khi thấy trước cách mạng nước ta sắp chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, Người căn dặn chúng ta phải tiến hành “chỉnh đốn lại Đảng” và coi đó là “việc cần phải làm trước tiên” để “tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm” khi thực thi “một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn” - xây dựng và phát triển đất nước trong hoà bình.

Giờ đây, trước những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, của việc tiếp tục tiến hành Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, việc chúng ta cùng nhau nhắc lại tư tưởng của Người về xây dựng và chỉnh đốn Đảng với tư cách “việc cần phải làm trước tiên”, có thể nói, là việc làm có ý nghĩa thời sự cấp bách. Đúng như nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã nói: “Khi cách mạng khó khăn, chỉnh đốn Đảng để xây dựng thái độ bình tĩnh, sáng suốt, kiên định lập trường, không để rơi vào tình trạng dao động, bi quan; khi cách mạng trên đà thắng lợi, chỉnh đốn Đảng để ngăn ngừa bệnh kiêu ngạo, chủ quan, tự mãn, lạc quan téu; khi Đảng cầm quyền, đảng viên rất dễ đánh mất mình, ngày hôm qua vĩ đại, không nhất định hôm nay vẫn được mọi người yêu mến nếu họ không trong sáng, sa vào chủ nghĩa cá nhân. Vì vậy, lại cần coi trọng chỉnh đốn Đảng”(18).

Coi xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một trong những nhiệm vụ then chốt của cách mạng nước ta trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, 10 năm trước, nhân Kỷ niệm 30 năm thực hiện *Điều lệ* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta

(16) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.499.

(17) Hồ Chí Minh. *Sđd*, t.12, tr.503.

(18) *Tạp chí Công sản*, số 11 - 1999, tr.4.

đã phát động Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Đi chúc* của Người. Mục đích của cuộc vận động đó là “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo, nâng cao uy tín và thanh danh Đảng; thực hiện quan hệ máu thịt với nhân dân, Đảng - dân một ý chí”. 10 năm thực hiện Cuộc vận động này, cho đến nay, có thể nói, chúng ta đã đạt được những kết quả nhất định trong công tác xây dựng Đảng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân không những được quan tâm chú trọng, mà cả nội dung, hình thức và biện pháp tiến hành cũng đã được nâng cao, đổi mới. Nội dung và phương thức thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đã có sự đổi mới. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng được đẩy mạnh hơn trước. Việc kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng từ Trung ương đến cấp ủy địa phương không chỉ đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, mà còn bước đầu phát huy tác dụng và hiệu quả ngày một cao. Tuy nhiên, với thái độ nhìn thẳng vào sự thật mà Đảng ta đã nhiều lần nhấn mạnh, có thể nói, cho đến nay, công tác giáo dục tư tưởng chính trị vẫn chưa tạo nên những chuyển biến rõ rệt, một số mặt yếu kém tồn tại từ lâu vẫn chậm được khắc phục; công tác cán bộ và chiến lược cán bộ chậm được cụ thể hóa và triển khai, cơ cấu cán bộ ở nhiều cấp còn nhiều bất hợp lý, thủ tục hành chính trong công tác cán bộ còn nặng nề và chậm đổi mới; công tác xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng chuyển biến chậm so với yêu cầu đặt ra và đòi hỏi của tình hình mới; việc kiện toàn, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng vẫn còn nhiều vướng mắc và chưa đáp ứng được những đòi hỏi mới trong thời kỳ mới.

Về tổng thể, có thể nói, kết quả của

những năm thực hiện Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Đi chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, như Đảng ta đã khẳng định tại Đại hội X của Đảng, “công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa đạt yêu cầu”⁽¹⁹⁾. Trên thực tế, tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên vẫn diễn ra nghiêm trọng. Đã nhiều năm tiến hành công tác đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, nhưng chúng ta vẫn chưa ngăn chặn, đẩy lùi được tình trạng tham nhũng, tệ quan liêu và lãng phí của công. Tình trạng tham nhũng, tệ nạn tham ô, bòn rút tài sản, công quỹ của Nhà nước, lãng phí của công, sách nhiễu dân vẫn còn tồn tại khá phổ biến ở những mức độ và hình thức khác nhau trong đội ngũ cán bộ, bộ máy lãnh đạo và quản lý, nhất là trong lĩnh vực quản lý nhà đất, xây dựng cơ bản và chi tiêu ngân sách. Điều đáng lo ngại là một số người có chức, có quyền đã trở nên hư hỏng, thoái hoá, biến chất, làm tổn hại đến uy tín của Đảng và ở nơi này, nơi khác vẫn còn tái diễn hiện tượng chạy chức, chạy quyền, chạy tội, chạy bằng cấp. Việc kiểm tra ngăn ngừa, uốn nắn, xử lý sai phạm còn chậm, chưa nghiêm, nhiều vụ việc chưa được kịp thời phát hiện, xử lý chưa nghiêm. Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và giữ gìn đoàn kết nội bộ tuy có những chuyển biến, tiến bộ, nhưng vẫn còn những biểu hiện vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc không theo quy chế, độc đoán, chuyên quyền, một số nơi còn tiềm ẩn nguy cơ mất đoàn kết và không ít tổ chức đảng có biểu hiện đoàn kết xuôi chiều. Không chỉ một số cán bộ, đảng viên, mà cả một số cán bộ lãnh

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.65.

đạo chủ chốt các cấp chưa tư giác tư phê bình và phê bình, chưa làm tròn trách nhiệm, chưa nêu gương trong đấu tranh tư phê bình và phê bình, nhất là trong đấu tranh chống tham nhũng, tham ô, lãng phí. Tình trạng giám sát ý chí, phai nhạt về lý tưởng, dao động về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn liền với tình trạng kỷ cương, phép nước không nghiêm khiến nhân dân bất bình, lo lắng và giảm sút niềm tin.

Có thể coi đây là những khuyết điểm lớn, những nhân tố tiêu cực lớn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà chúng ta đã thực hiện trong nhiều năm qua. Những khuyết điểm, những nhân tố tiêu cực này không chỉ đang hạn chế, kìm hãm bước tiến của công cuộc đổi mới ở nước ta, mà còn là nguy cơ đe doạ sự tồn vong của Đảng và Nhà nước ta.

Do vậy, có thể nói, khi công tác xây dựng Đảng vẫn còn nhiều yếu kém, bát cập, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của nhiều tổ chức đảng chưa cao, việc chúng ta tiếp tục thực hiện Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Đi chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đưa cuộc vận động này ngày càng đi vào chiều sâu nhằm tạo ra sự thống nhất về quan điểm, ý chí và hành động trong toàn Đảng vẫn còn là “việc cần phải làm trước tiên”. Từ những kết quả đã đạt được, từ những yếu kém, bát cập còn tồn tại trong 10 năm thực hiện Cuộc vận động này, cùng với thực tiễn phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đang ngày càng trở nên sâu rộng và đi vào thực chất, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong thời gian tới, theo chúng tôi, trước hết phải nhằm giáo dục, rèn luyện đạo đức, nâng cao phẩm chất và năng lực lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn tham nhũng,

quan liêu, lãng phí của công, sách nhiễu dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Bởi lẽ, đây là điều hết sức cần thiết và có ý nghĩa quyết định không chỉ đối với công tác xây dựng Đảng, đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, mà còn đối với công cuộc đổi mới đất nước hiện đã thực sự bước sang một giai đoạn phát triển mới.

Mỗi khi cách mạng nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới, *xây dựng và chỉnh đốn Đảng*, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, là “*việc cần phải làm trước tiên*” để “giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”, giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng “như giữ gìn con người của mắt mình”, “thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình” để nâng cao sức chiến đấu, bản lĩnh và trí tuệ, nâng cao năng lực lãnh đạo của một đảng cầm quyền; để mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng “thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cẩn kiêm, liêm chính, chí công vô tư”, “đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó”, “tòan tâm toàn ý phục vụ nhân dân”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa là “một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn” nhưng “cũng là rất vẻ vang”, bởi nó là “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”. Chỉ có trên cơ sở “làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”. Và, cũng chỉ có trên cơ sở “làm được như vậy”, chúng ta mới có thể làm cho “điều mong muôn cuối cùng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh - “Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” - trở thành hiện thực. □